

A. TẬP LÀM MỘT BÀI THƠ LỤC BÁT

Qua những bài ca dao và thơ làm theo thể lục bát được học trong bài, em đã nắm được những đặc điểm cơ bản của thể thơ này. Dựa trên những hiểu biết đó, hãy thử làm một bài thơ lục bát về đề tài mà em yêu thích.

1. KHỞI ĐỘNG VIẾT

a. Tập gieo vần, tìm từ ngữ phù hợp

Hãy tập gieo vần bằng cách chọn những tiếng hoặc từ ngữ thích hợp để đặt vào chỗ trống trong các đoạn thơ dưới đây:

*Tiếng chim vách núi nhỏ dần
Rì rầm tiếng suối khi ... khi xa
Ngoài thềm rơi chiếc lá ...
Tiếng rơi rất mỏng như ... rơi nghiêng.*

(Theo Trần Đăng Khoa)

*Tre già yêu lấy măng ...
Chất chiu như mẹ yêu ... tháng ngày
Mai sau con lớn hơn thầy
Các con ôm cả đất tròn.*

(Theo Tô Hữu)

b. Xác định đề tài

Có thể chọn bất kì đề tài nào gợi cho em nhiều cảm xúc, chẳng hạn: thiên nhiên, quê hương, gia đình, bạn bè, mái trường,...

2. THỰC HÀNH VIẾT

- Hình dung cụ thể về đề tài em định viết (Có hình ảnh gì nổi bật? Hình ảnh ấy gợi cho em liên tưởng tới điều gì?...). Thử tìm một nhan đề thích hợp cho bài thơ theo đề tài mà em định chọn (cũng có thể đặt tên bài thơ sau khi em đã hoàn thành).
- Bắt đầu bằng cách thử viết dòng lục hoặc cặp câu lục bát đầu tiên với những hình ảnh gợi ấn tượng rõ rệt nhất trong cảm xúc, suy nghĩ của em. Chú ý sử dụng số tiếng, lựa chọn vần, ngắt nhịp theo đúng quy định của thể thơ lục bát. Cũng có thể thử biến đổi một bài thơ 4 chữ, 5 chữ thành bài thơ lục bát.

Ví dụ, với ý tưởng gió đi tìm bạn, em có thể đặt nhan đề bài thơ là *Bạn của gió* và viết cặp câu lục bát đầu tiên như sau:

Ai là bạn gió, gió ơi

Gió đi tìm bạn, đất trời mênh mông.

- Viết những cặp câu lục bát tiếp theo. Đọc lên để cảm nhận rõ hơn về vần, nhịp và từ ngữ, hình ảnh trong các câu thơ. Điều này sẽ giúp em cảm thấy hứng thú và thể hiện được cảm xúc, ý tưởng một cách dễ dàng hơn.

Chẳng hạn, để tiếp nối hai câu thơ *Ai là bạn gió, gió ơi / Gió đi tìm bạn, đất trời mênh mông*, có thể viết:

Gió đưa con sáo sang sông

Gió lùa tóc mẹ bồng bồng như mây.

- Hãy thử phát triển ý tưởng, cảm xúc và hình ảnh thơ theo nhiều cách khác nhau. Tập sử dụng các biện pháp tu từ như so sánh, nhân hoá, ẩn dụ; dùng từ láy tả âm thanh, màu sắc,... Vừa viết vừa đọc, không ngại xoá đi viết lại cho đến khi em cảm nhận được âm thanh nhịp nhàng và vẻ đẹp cuốn hút của từ ngữ, hình ảnh trong bài thơ. Có thể kết thúc bài thơ khi em đã bộc lộ được ý tưởng một cách tương đối trọn vẹn.

Sáng tác một bài thơ không phải là điều dễ dàng. Nhưng em có thể thử sức để hiểu rõ hơn cách mà một bài thơ xuất hiện ra sao. Đó quả thật là một điều kì diệu!

3. CHỈNH SỬA

- Sau khi bài thơ lục bát ra đời, em hãy đọc diễn cảm bài thơ của mình. Khi lời thơ vang lên, hãy chú ý xem bài thơ đã làm theo đúng thể thơ lục bát chưa (số tiếng trong mỗi dòng thơ, cách gieo vần, phối hợp thanh điệu).
- Chỉnh sửa lỗi chính tả (nếu có) và xét xem có từ ngữ nào cần thay thế để bài thơ hay hơn.

B. VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ LỤC BÁT

Những bài thơ lục bát đã học, đã đọc gợi cho em những cảm xúc gì? Hình ảnh, ngôn từ, nhạc điệu của nó khiến em rung động như thế nào? Hãy ghi lại cảm nhận của em về một bài thơ lục bát yêu thích.

Yêu cầu đối với đoạn văn thể hiện cảm xúc về một bài thơ lục bát:

- Giới thiệu được bài thơ, tác giả (nếu có).
- Nêu được cảm xúc về nội dung chính hoặc một khía cạnh nội dung của bài thơ.
- Thể hiện được cảm nhận về một số yếu tố hình thức nghệ thuật của bài thơ (thể thơ, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ,...).

Phân tích bài viết tham khảo

Nét đẹp của bài ca dao *Anh đi anh nhớ quê nhà...*

*Anh đi anh nhớ quê nhà
Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương
Nhớ ai dãi nắng dầm sương
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.*

Đây vốn là một bài thơ của Á Nam Trần Tuấn Khải, nhưng đã được lưu truyền trong dân gian như một bài ca dao. Lời thơ tràn đầy nỗi nhớ da diết của người con xa xứ hướng về quê nhà. Từ “nhớ” được lặp đi lặp lại trong cả bốn câu thơ bộc lộ nỗi niềm bồi hồi không dứt. Trở đi trở lại cùng nỗi nhớ là những kí ức sâu đậm về hương vị của quê hương trong

Giới thiệu tác giả.

những món ăn dân dã: “canh rau muống”, “cà dầm tương”. Hình ảnh con người nơi quê nhà cũng hiện lên vô cùng thân thiết trong những công việc lao động hằng ngày: “đãi nắng dầm sương”, “tát nước bên đường”,... Nhịp điệu nhẹ nhàng, êm đềm của thể thơ lục bát quen thuộc đã góp phần diễn tả niềm thương mến, nỗi nhớ da diết và tình cảm gắn bó sâu nặng của người ra đi. Bài ca dao khơi dậy trong ta tình yêu, sự gắn bó với những gì gần gũi, thân thuộc của quê hương.

(Nhóm biên soạn)

Nêu cảm xúc về nội dung chính của bài ca dao.

Nêu cảm nhận về một số yếu tố hình thức nghệ thuật của bài ca dao.

Thực hành viết theo các bước

1. TRƯỚC KHI VIẾT

a. Lựa chọn bài thơ

- Nhớ lại những bài thơ lục bát mà em đã học, đã đọc hoặc tìm đọc một bài thơ lục bát mới.
- Bài thơ được chọn có thể là một bài ca dao (khuyết danh) hoặc là sáng tác của một nhà thơ.

b. Tìm ý

- Đọc bài thơ nhiều lần. Khi lời thơ vang lên, hãy lắng nghe những cảm xúc, suy nghĩ của em và ghi lại điều đó. Nên viết nhanh ra giấy những ý tưởng nảy sinh bằng những cụm từ ngắn gọn.
- Có thể tìm ý bằng cách tự đặt ra và trả lời các câu hỏi: Cảm nhận chung khi đọc bài thơ là gì? Bài thơ biểu lộ những điều gì? Bài thơ có những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ,... nào nổi bật?

c. Lập dàn ý

Sắp xếp các thông tin, ý tưởng tìm được cho bài viết thành một dàn ý như sau:

Mục đích viết

Bày tỏ cảm xúc của em về một bài thơ lục bát.

Người đọc

Thầy cô, bạn bè, người thân và những người yêu thích bài thơ em chọn.

Dàn ý

1. Mở đoạn: Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ, tác giả (nếu có).
2. Thân đoạn: Trình bày cảm xúc về bài thơ.
 - Nêu ấn tượng chung về nội dung của bài thơ.
 - Nêu ý nghĩa, chủ đề của bài thơ.
 - Nêu cảm nhận về từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.
3. Kết đoạn: Khái quát lại những ấn tượng, cảm xúc về bài thơ.

2. VIẾT BÀI

Khi viết bài, cần lưu ý:

- Bám sát dàn ý, chú trọng những yếu tố đã khơi gợi cảm xúc của em như nhan đề bài thơ, thể thơ (lục bát), nhịp thơ, vần thơ, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ,...
- Lựa chọn những từ ngữ để diễn tả cảm xúc của em về bài thơ. Kết nối các ý thành đoạn văn. Mỗi ý nên diễn đạt thành hai, ba câu.
- Bảo đảm cách trình bày của một đoạn văn: Lùi đầu dòng ở chỗ mở đầu đoạn, chữ đầu viết hoa và có dấu câu kết thúc đoạn. Bố cục đoạn văn bao gồm ba phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. Nội dung các câu trong đoạn cần hướng về một chủ đề chung.

3. CHỈNH SỬA BÀI VIẾT

Sau khi hoàn thành, hãy rà soát đoạn văn theo những yêu cầu ở cột trái và gợi ý chỉnh sửa ở cột phải.

Yêu cầu	Gợi ý chỉnh sửa
Giới thiệu được nhan đề và tác giả của bài thơ lục bát.	Nếu bài thơ có nhan đề và tên tác giả mà bài viết chưa nêu được thì cần bổ sung.
Nêu được cảm xúc về nội dung chính của bài thơ.	Nếu cần thì bổ sung các ý cụ thể để người đọc hiểu rõ nội dung bài thơ.
Nêu được cảm nhận về một số yếu tố hình thức nghệ thuật.	Xem lại những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ,... nổi bật của bài thơ. Hãy bổ sung vào đoạn văn nếu cần thiết.
Bảo đảm yêu cầu về chính tả và diễn đạt.	Rà soát lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,... và chỉnh sửa (nếu có).